| | |
|---|---|
| **TOÀ ÁN NHÂN DÂN**<br>**HUYỆN KRÔNG PẮC**<br>**TỈNH ĐẮK LẮK** | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |

Bản án số: 45/2022/HSST
Ngày: 13 - 12 - 2022

**NHÂN DANH**
**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
**TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KRÔNG PẮC**

***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà*: Ông Lữ Đình Tính.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông Ngô Văn Tuyển.
2. Ông Nguyễn Văn Hải.

***- Thư ký phiên tòa:*** Bà Phạm Thị Hải Lý - Chức vụ: Thư ký Tòa án nhân dân huyện Krông Pắc, tỉnh Đắk Lắk.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Pắc, tỉnh Đắk Lắk tham gia phiên tòa:*** Ông Nguyễn Văn Khánh - Chức vụ: Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 12 năm 2022, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Krông Pắc, tỉnh Đắk Lắk xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 46/2022/TLST-HS ngày 14 tháng 11 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 44/2022/QĐXXST-HS ngày 17 tháng 11 năm 2022 và Quyết định hoãn phiên tòa số 13/2022/HSST-QĐ ngày 30 tháng 11 năm 2022 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **Bùi Thị P**, sinh năm 1965 tại tỉnh Quảng Nam; nơi cư trú: Thôn BB, xã E, huyện K, tỉnh Đ; nghề nghiệp: Lao động tự do; tôn giáo: Không; dân tộc: Kinh; trình độ học vấn: 02/12; con ông Bùi Văn M (đã chết) và con bà Võ Thị H (đã chết); bị cáo có chồng là Lê Đ, sinh năm 1967 và có 04 con, con lớn nhất sinh năm 1987, con nhỏ nhất sinh năm 1993; tiền án, tiền sự: không;

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 05/11/2021 đến ngày 14/11/2021 thay thế biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú, có mặt.

2. Họ và tên: **Triệu Thị H**, sinh năm 1968 tại tỉnh Quảng Nam; nơi cư trú: Thôn B, xã E, huyện K, tỉnh Đ; nghề nghiệp: Buôn bán; tôn giáo: Không; dân tộc: Kinh; trình độ học vấn: 8/12; con ông Triệu S (đã chết) và con bà Trần Thị D (đã chết); bị cáo có chồng là Hoàng V, sinh năm 1962 và có 04 con, con lớn nhất sinh năm 1992, con nhỏ nhất sinh năm 2002; tiền án, tiền sự: không;

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 05/11/2021 đến ngày 14/11/2021 thay thế biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú, có mặt.

*Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

- Bà Lê Thị Thu V, sinh năm 1965 (Có đơn xin xét xử vắng mặt).

Địa chỉ: Thôn P, xã EK, huyện K, tỉnh Đ.

- Bà Nguyễn Thị Thùy D, sinh năm 1969 (Có đơn xin xét xử vắng mặt).

Địa chỉ: Thôn P, xã EK, huyện K, tỉnh Đ.

- Ông Lê Đ, sinh năm 1967 (Có mặt).

Địa chỉ: Thôn BB, xã E, huyện K, tỉnh Đ.

## NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 16 giờ 45 phút ngày 04/11/2021, Công an huyện Krông Pắc phát hiện Lê Thị Thu V (sinh năm 1965, cư trú tại Thôn P, xã EK, huyện K) nhận ghi số đề cho một số người không rõ nhân thân lai lịch trong ngày 04/11/2021 với số tiền 970.000 đồng theo kết quả xổ số kiến thiết tỉnh Bình Định. Bà V khai dùng số điện thoại 0326.664.426 gọi đến số điện thoại 0364.927.095 để chuyển cho Bùi Thị P, sinh năm 1965, cư trú tại Thôn BB, xã E, huyện K, tỉnh Đ.

Căn cứ lời khai của Lê Thị Thu V, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Krông Pắc ra Lệnh khám xét khẩn cấp chỗ ở của Bùi Thị P. Quá trình khám xét tạm giữ: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Viettel, bàn phím số, cùng 01 thẻ sim điện thoại số 0364.927.095 và số tiền 3.000.000 đồng. Kiểm tra nội dung tin nhắn đến và đi của điện thoại di động nhãn hiệu Viettel, có số điện thoại 0364.927.095 của Bùi Thị P sử dụng phục vụ việc đánh bạc có các tin nhắn thể hiện việc chuyển số đề và nhận.

Quá trình điều tra xác định: Do quen biết với Trương Thị T, sinh năm 1972, cư trú tại Thôn BB, xã E, huyện K và biết Thu nhận số đề nên Bùi Thị P đã gặp và thỏa thuận về việc chuyển số đề cho T qua tin nhắn điện thoại thì T đồng ý. Thu cho số điện thoại 0941.612.925 và Phúc lưu trong danh bạ "T.O". Sau đó, Bùi Thị P có ba lần gửi tin nhắn đến số của T để đánh số đề với tổng số tiền 675.000 đồng nhưng không nhớ cụ thể thời gian. Ngày 04/11/2021, Bùi Thị P sử dụng điện thoại di động nhãn hiệu nhãn hiệu Viettel, bàn phím số, cùng 01 sim điện thoại số 0364.927.095 nhận ghi số đề Lê Thị Thu V, Nguyễn Thị Thùy D thì bị phát hiện. Ngoài ra, tại nhà của mình P đã nhận đánh bạc dưới hình thức ghi số đề cho Triệu Thị H và tự chọn các con số đề để đánh bạc với Trương Thị T.

Hình thức đánh đề là: Người tham gia đánh đầu cuối và đánh bao lô 2 số, tỉ lệ thắng 01 điểm là 70.000 đồng. Đánh đá, bao lô 3 số thì tỉ lệ thắng 01 điểm là 500.000 đồng. Trúng bao nhiêu điểm thì số tiền nhân lên tương ứng, còn không trúng thì thua số tiền đã mua lô đề. Thỏa thuận 01 điểm bao lô, P thu của H 13.500 đồng và 01 điểm đầu cuối 1.000 đồng. P nhận của V 01 điểm bao lô 13.500 đồng và 01 điểm đầu cuối 720 đồng. P nhận của D 01 điểm bao lô là 14.000 đồng. Cụ thể Bùi Thị P đã nhận ghi đề cho một số người sau:

Nhận của Lê Thị Thu V, sinh năm 1965, cư trú tại Thôn P, xã EK, huyện K với số tiền 910.440 đồng, dựa trên kết quả xổ số của Công ty xổ số tỉnh Bình Định.

Nhận của Nguyễn Thị Thùy D, sinh năm 1969, cư trú tại thôn P, xã EK, huyện K số tiền 840.000 đồng, theo kết quả xổ số của Công ty xổ số tỉnh Bình Định.

Nhận của Triệu Thị H, sinh năm 1968, cư trú tại thôn B, xã E, huyện K số tiền 7.803.000 đồng, theo kết quả xổ số của Công ty xổ số tỉnh Bình Định; 1.579.500 đồng dựa trên kết quả xổ số của Công ty xổ số tỉnh Quảng Bình và 1.620.000 đồng, dựa trên kết quả xổ số của Công ty xổ số tỉnh Quảng Trị.

Ngày 04/11/2021, Bùi Thị P còn tự chọn các con số để đánh đề dựa trên kết quả của Công ty xổ số tỉnh Bình Định là 12.591.600 đồng (gồm 11.844.000 đồng đánh bao lô và 747.600 đồng đánh đầu cuối), 1.524.600 đồng dựa trên kết

quả xổ số của Công ty xổ số tỉnh Quảng Bình và 1.575.000 đồng dựa trên kết quả xổ số của Công ty xổ số tỉnh Quảng Trị. Việc Bùi Thị P đánh đề và nhận ghi đề cho những người trên tất cả đều được thể hiện qua tin nhắn điện thoại của P mà cơ quan điều tra đã thu thập.

Như vậy, tổng số tiền Bùi Thị P đánh đề và nhận ghi số đề ngày 04/11/2021 theo kết quả xổ số của Công ty xổ số tỉnh Bình Định là 22.145.040 đồng; dựa trên kết quả xổ số của Công ty xổ số tỉnh Quảng Bình là 3.104.100 đồng và theo kết quả xổ số của Công ty xổ số tỉnh Quảng Trị là 3.195.000 đồng.

Sau khi tự chọn các số để đánh đề và nhận ghi số đề cho V, D và H thì Bùi Thị P sử dụng số điện thoại 0364.927.095 nhắn tin chuyển toàn bộ các số đã chọn và nhận qua số điện thoại 0941.612.925 của Trương Thị T.

Căn cứ lời khai của Bùi Thị P, Cơ quan Cảnh sát điều tra đã khám xét khẩn cấp nơi ở của Trương Thị T, tuy nhiên không thu giữ được tài liệu chứng cứ gì liên quan đến việc đánh bạc. Quá trình điều tra Thu không nhận việc đánh bạc dưới hình thức ghi số đề với Bùi Thị P, Thu không sử dụng số thuê bao 0941.612.925 và không biết số thuê bao này là của ai.

Quá trình điều tra xác định số thuê bao 0941.612.925 đăng ký tên của ông Y Ô, sinh năm 1970, cư trú tại buôn K, xã Đ, huyện L, tỉnh Đ. Ông Y Ô không sử dụng số điện thoại này và cũng không đăng ký sử dụng số điện thoại này.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 05/KL-HĐĐG ngày 25/01/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Krông Pắc, kết luận: giá trị tài sản phòng bếp, đất nơi Bùi Thị P sử dụng làm địa điểm để đánh bạc dưới hình thức ghi số đề, có trị giá 38.285.448 đồng. Quá trình điều tra xác định đây là tài sản chung của bị cáo P với chồng là ông Lê Đ.

Quá trình điều tra, Triệu Thị H tự nguyện nộp 11.002.500 đồng, Lê Thị Thu V tự nguyện nộp 970.000 đồng và Nguyễn Thị Thùy D tự nguyện giao nộp 840.000 đồng là tiền đánh bạc dưới hình thức ghi số đề ngày 04/11/2021. Bùi Thị P tự nguyện giao nộp tổng số tiền 675.000 đồng đánh bạc trước ngày 04/11/2021.

Quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Krông Pắc đã ra Quyết định xử lý vật chứng số trả lại cho bà Bùi Thị P số tiền 2.662.500 đồng. Trả lại cho Trương Thị T: 01 điện thoại di động hiệu SAM SUNG GALAXY A12 cùng sim số 0393.349.096, 01 điện thoại di động hiệu IPHONNE XS MAX sim số 0989.407.717; 03 máy tính (01 máy hiệu CASIO DX-12088 và 02 máy hiệu CASIO MX-120B); 01 quyển vở 04 ô ly 200 trang, hiệu Futurebook, mã vạch 8936039967224 và số tiền 48.980.000 đồng. Trả lại cho Bà Triệu Thị H 01 điện thoại di động hiệu SAM SUNG GALAXY J7 Prime cùng sim số 0935.974.362. Trả lại cho bà Lê Thị Thu V 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia, bàn phím số, màu đen có số thuê bao 0326.664.426.

Tại bản Cáo trạng số 43/CT-VKS-HS ngày 11/11/2022 của Viện Kiểm Sát nhân dân huyện Krông Pắc, tỉnh Đắk Lắk đã truy tố các bị cáo Bùi Thị P, Triệu Thị H về tội "Đánh bạc" theo quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà, các bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung vụ án đã được tóm tắt nêu trên.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Phân tích, đánh giá tính chất, mức độ, hành vi phạm tội của các bị cáo, giữ nguyên quyết định truy tố như Cáo trạng và khẳng định hành vi của các bị cáo

Bùi Thị P, Triệu Thị H đã phạm tội "Đánh bạc"; đồng thời phân tích các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, 2 Điều 51; khoản 1, 2, 5 Điều 65 của Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Bùi Thị P từ 09 tháng đến 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách từ 18 tháng đến 24 tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Căn cứ vào khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, 2 Điều 51; khoản 1, 2, 5 Điều 65 của Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Triệu Thị H từ 06 tháng đến 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách từ 12 tháng đến 18 tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a, b khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, b, c khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước tổng số tiền 13.487.500 đồng mà các bị cáo cùng với V, D sử dụng vào mục đích đánh bạc.

- Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Viettel, màu đen, bàn phím số, có số Imel 1: 351580074459161, số Imel 2: 351580074459179 của Bùi Thị P.

- Tịch thu, tiêu hủy sim điện thoại số 0364.927.095 của Bùi Thị P.

- Tịch thu nộp vào ngân sách nhà nước: 1/2 giá trị tài sản phòng bếp, đất nơi Bùi Thị P sử dụng làm địa điểm để đánh bạc dưới hình thức ghi số đề với số tiền 19.142.724 đồng và số tiền 15.691.200 đồng Bùi Thị P sử dụng vào mục đích đánh bạc với Trương Thị T.

- Chấp nhận việc Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Krông Pắc ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại cho bà Bùi Thị P số tiền 2.662.500 đồng. Trả lại cho Trương Thị T: 01 điện thoại di động hiệu SAM SUNG GALAXY A12 cùng sim số 0393.349.096, 01 điện thoại di động hiệu IPHONNE XS MAX sim số 0989.407.717; 03 máy tính ( 01 máy hiệu CASIO DX-12088 và 02 máy hiệu CASIO MX-120B); 01 quyển vở 04 ô ly 200 trang, hiệu Futurebook, mã vạch 8936039967224 và số tiền 48.980.000 đồng. Trả lại cho bà Triệu Thị H 01 điện thoại di động hiệu SAM SUNG GALAXY J7 Prime cùng sim số 0935.974.362. Trả lại cho bà Lê Thị Thu V 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia, bàn phím số, màu đen có số thuê bao 0326.664.426.

- Lưu hồ sơ vụ án: 01 tờ giấy kẻ ô ly, trên mặt tờ giấy ghi các con số lô, số đề đã thu giữ của Lê Thị Thu V.

Các bị cáo không có ý kiến bào chữa và tranh luận.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

*Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:*

[1] Xét về thủ tục tố tụng: Các Quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Krông Pắc, của Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Pắc và hành vi tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình khởi tố, truy tố, điều tra thu thập chứng cứ vụ án đã thực hiện đúng theo thẩm quyền, trình tự,

thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các quyết định tố tụng, hành vi tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của các bị cáo: Lời khai nhận hành vi phạm tội của các bị cáo tại phiên tòa là phù hợp với lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra; phù hợp với lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan; phù hợp với lời khai của người làm chứng; cùng các tài liệu, chứng cứ khác đã thu thập có trong hồ sơ vụ án. Do đó, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để kết luận: Ngày 04/11/2021, tại Thôn BB, xã E, huyện K, Bùi Thị P nhận ghi số đề cho Lê Thị Thu V với số tiền 910.440 đồng và Nguyễn Thị Thùy D số tiền 840.000 đồng, theo kết quả xổ số của Công ty xổ số tỉnh Bình Định bằng cách nhắn tin và gọi qua số điện thoại 0364.927.095. Bên cạnh Phúc còn nhận trực tiếp của Triệu Thị H số tiền 7.803.000 đồng, theo kết quả xổ số của Công ty xổ số tỉnh Bình Định, 1.579.500 đồng dựa trên kết quả xổ số của Công ty xổ số tỉnh Quảng Bình và 1.620.000 đồng, dựa trên kết quả xổ số của Công ty xổ số tỉnh Quảng Trị và tự chọn các con số đề theo kết quả xổ số kiến thiết tỉnh Bình Định, Quảng Trị, Quảng Bình. Tổng số tiền Bùi Thị P đánh bạc là 22.145.040 đồng theo kết quả xổ số kiến thiết tỉnh Bình Định, theo kết quả của Công ty xổ số tỉnh Quảng Bình là 3.104.100 đồng và theo kết quả của Công ty xổ số tỉnh Quảng Trị là 3.195.000 đồng.

Vì vậy, hành vi của các bị cáo Bùi Thị P, Triệu Thị H đã phạm vào tội "Đánh bạc"; tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Pắc, tỉnh Đắk Lắk đã truy tố là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

Điều 321 Bộ luật hình sự quy định:

*"1. Người nào đánh bạc trái phép dưới bất kỳ hình thức nào được thua bằng tiền hay hiện vật trị giá từ 5.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 5.000.000 đồng nhưng đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi này hoặc hành vi quy định tại Điều 322 của Bộ luật này hoặc đã bị kết án về tội này hoặc tội quy định tại Điều 322 của Bộ luật này, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm, thì bị phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm".*

[3] Xét tính chất vụ án, mức độ của hành vi phạm tội, vai trò, nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ:

Hành vi của các bị cáo đã xâm phạm đến trật tự công cộng, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an chung tại địa phương. Các bị cáo đều nhận thức được hành vi đánh bạc được thua bằng tiền là vi phạm pháp luật, là tệ nạn xã hội bị Nhà nước nghiêm cấm. Song vì lười lao động, muốn có tiền bằng con đường bất chính nên các bị cáo đã bất chấp. Do đó, hành vi của các bị cáo phải được xử lý nghiêm để giáo dục riêng và phòng ngừa chung cho xã hội.

Các bị cáo Bùi Thị P, Triệu Thị H tham gia đánh bạc và số tiền dùng vào việc đánh bạc có mức độ khác nhau, cụ thể: Bị cáo Bùi Thị P tham gia đánh bạc với tổng số tiền 28.444.140 đồng; bị cáo Triệu Thị H tham gia đánh bạc với số tiền 11.002.500 đồng. Do đó, Hội đồng xét xử xét thấy cần cân nhắc đến tính chất và mức độ tham gia, hậu quả, nhân thân cũng như số tiền mà các bị cáo đã sử

dụng vào mục đích đánh bạc để áp dụng mức hình phạt phù hợp đối với từng bị cáo.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, các bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, bị cáo Triệu Thị H tự nguyện giao nộp số tiền dùng vào việc đánh bạc và bị cáo Bùi Thị P tự nguyện giao nộp một phần số tiền dùng vào việc đánh bạc là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm i, s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Do đó, Hội đồng xét xử cần áp dụng đối với các bị cáo để xem xét khi quyết định hình phạt.

Xét thấy, các bị cáo Bùi Thị P, Triệu Thị H đều có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng, phạm tội nhưng có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, nên không cần thiết phải cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà cho các bị cáo được tự cải tạo ngoài xã hội như ý kiến đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là phù hợp và có cơ sở chấp nhận.

[4] Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, b, c khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Đối với số tiền 13.487.500 đồng mà các bị cáo cùng với V, D sử dụng vào mục đích đánh bạc cần tịch thu sung vào ngân sách nhà nước.

- Đối 01 điện thoại di động nhãn hiệu Viettel, màu đen, bàn phím số, có số Imel 1: 351580074459161, số Imel 2: 351580074459179 của Bùi Thị P là phương tiện dùng vào việc phạm tội cần tịch thu sung vào ngân sách nhà nước.

- Đối với sim điện thoại số 0364.927.095 của Bùi Thị P không có giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 1/2 giá trị tài sản phòng bếp, đất nơi Bùi Thị P sử dụng làm địa điểm để đánh bạc dưới hình thức ghi số đề với số tiền 19.142.724 đồng và số tiền 15.691.200 đồng Bùi Thị P khai nhận đánh bạc với Trương Thị T cần truy thu sung vào ngân sách nhà nước.

- Đối với việc Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Krông Pắc ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại cho bà Bùi Thị P số tiền 2.662.500 đồng. Trả lại cho Trương Thị T: 01 điện thoại di động hiệu SAM SUNG GALAXY A12 cùng sim số 0393.349.096, 01 điện thoại di động hiệu IPHONNE XS MAX sim số 0989.407.717; 03 máy tính (01 máy hiệu CASIO DX-12088 và 02 máy hiệu CASIO MX-120B); 01 quyển vở 04 ô ly 200 trang, hiệu Futurebook, mã vạch 8936039967224 và số tiền 48.980.000 đồng. Trả lại cho Bà Triệu Thị H 01 điện thoại di động hiệu SAM SUNG GALAXY J7 Prime cùng sim số 0935.974.362. Trả lại cho bà Lê Thị Thu V 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia, bàn phím số, màu đen có số thuê bao 0326.664.426 là phù hợp nên cần chấp nhận.

- Đối với 01 tờ giấy kẻ ô ly, trên mặt tờ giấy ghi các con số lô, số đề đã thu giữ của Lê Thị Thu V cần lưu hồ sơ vụ án.

Đối với hành vi của Lê Thị Thu V đã dùng số tiền 970.000 đồng, Nguyễn Thị Thùy D sử dụng số tiền 840.000 đồng đồng đánh bạc dưới hình thức ghi số đề, số tiền này chưa đủ yếu tố cấu thành tội Đánh bạc và V, D chưa có tiền án, tiền sự nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Krông Pắc đã ra Quyết định xử phạt hành chính đối với V, D là phù hợp nên cần chấp nhận.

Đối với một số đối tượng ghi số đề của Lê Thị Thu V ngày 04/11/2021, hiện chưa xác định được nhân thân lai lịch nên đề nghị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Krông Pắc tiếp tục xác minh làm rõ để xử lý sau theo quy định của pháp luật.

Đối với Trương Thị T, quá trình điều tra Bùi Thị P khai nhận ghi số đề rồi chuyển cho T qua số điện thoại 0941.612.925. Tuy nhiên, T không thừa nhận việc nhận tin nhắn chuyển số đề với Bùi Thị P qua tin nhắn điện thoại, Thu không dùng và không sử dụng số điện thoại 0941.612.925. Kết quả điều tra xác định số điện thoại 0941.612.925 cũng không phải của T và quá trình khám xét không thu được chứng cứ thể hiện việc nhận và chuyển số đề giữa Bùi Thị P với T nên chưa đủ căn cứ để xác định Trương Thị T đồng phạm với Bùi Thị P về tội đánh bạc. Vì vậy, đề nghị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Krông Pắc tiếp tục điều tra xác minh làm rõ để xử lý sau theo quy định của pháp luật.

Đối với ông Lê Đ, quá trình điều tra xác định ông Đ không biết bà P đánh bạc và sử dụng căn phòng bếp để đánh bạc nên không có căn cứ để xử lý ông Đ.

[5] Về án phí: Căn cứ Điều 135 của Bộ luật tố tụng hình sự, Điều 23 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30 tháng 12 năm 2016, buộc các bị cáo Bùi Thị P, Triệu Thị H mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

*Vì các lẽ trên;*

## QUYẾT ĐỊNH:

[1] Tuyên bố: Các bị cáo Bùi Thị P, Triệu Thị H phạm tội *"Đánh bạc"*.

Căn cứ vào khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, 2 Điều 51; khoản 1, 2, 5 Điều 65 của Bộ luật hình sự:

Xử phạt bị cáo Bùi Thị P 01 (một) năm tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 02 (hai) năm, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Căn cứ vào khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; khoản 1, 2, 5 Điều 65 của Bộ luật hình sự:

Xử phạt bị cáo Triệu Thị H 09 (chín) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 01 (một) năm 06 (sáu) tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

Giao bị cáo Bùi Thị P, Triệu Thị H cho UBND xã E, huyện K giám sát, giáo dục các bị cáo trong thời gian thử thách. Gia đình các bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục các bị cáo trong thời gian thử thách. Trong trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 Luật thi hành án hình sự năm 2019. Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp hình phạt của bản án mới.

[2] Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, b, c khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước số tiền 13.487.500 đồng (Mười ba triệu bốn trăm tám mươi bảy nghìn năm tram đồng) được sử dụng vào mục đích

đánh bạc theo Uỷ nhiệm chi ngày 15/11/2022 và Lệnh thanh toán ngày 16/11/2022 cho Chi cục thi hành án dân sự huyện Krông Pắc.

- Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Viettel, màu đen, bàn phím số, có số Imel 1: 351580074459161, số Imel 2: 351580074459179 theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 11/11/2022 giữa Công an huyện Krông Pắc với Chi cục thi hành án dân sự huyện Krông Pắc.

- Tịch thu tiêu hủy sim điện thoại số 0364.927.095 theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 11/11/2022 giữa Công an huyện Krông Pắc với Chi cục thi hành án dân sự huyện Krông Pắc.

- Truy thu, sung vào ngân sách nhà nước của Bùi Thị P tổng số tiền là 34.833.924 đồng (Ba mươi tư triệu tám trăm ba mươi ba nghìn chín trăm hai mươi tư đồng).

- Chấp nhận việc Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Krông Pắc ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại cho bà Bùi Thị P số tiền 2.662.500 đồng. Trả lại cho Trương Thị T: 01 điện thoại di động hiệu SAM SUNG GALAXY A12 cùng sim số 0393.349.096, 01 điện thoại di động hiệu IPHONNE XS MAX sim số 0989.407.717; 03 máy tính (01 máy hiệu CASIO DX-12088 và 02 máy hiệu CASIO MX-120B); 01 quyển vở 04 ô ly 200 trang, hiệu Futurebook, mã vạch 8936039967224 và số tiền 48.980.000 đồng. Trả lại cho bà Triệu Thị H 01 điện thoại di động hiệu SAM SUNG GALAXY J7 Prime cùng sim số 0935.974.362. Trả lại cho bà Lê Thị Thu V 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia, bàn phím số, màu đen có số thuê bao 0326.664.426.

- Lưu hồ sơ vụ án: 01 tờ giấy kẻ ô ly, trên mặt tờ giấy ghi các con số lô, số đề đã thu giữ của Lê Thị Thu V.

[3] Về án phí: Căn cứ Điều 135 của Bộ luật tố tụng hình sự 2015, Điều 23 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án ngày 30/12/2016.

Buộc các bị cáo Bùi Thị P, Triệu Thị H mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

[4] Về quyền kháng cáo:

Các bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

*Nơi nhận:*
- TAND tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND tỉnh Đăk Lăk;
- Sở Tư pháp tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND huyện Krông Pắc;
- T.H.A.H.S CA huyện Krông Pắc;
- CQ CSĐT CA huyện Krông Pắc;
- Chi cục THADS huyện Krông Pắc;
- UBND xã E;
- Đương sự;
- Bị cáo;
- Lưu Hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**
**THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

**Lữ Đình Tính**